Hình sự hóa hành vi sử dụng trí tuệ nhân tạo thao túng thị trường tài chính - Kinh nghiệm quốc tế và khuyến nghị cho Việt Nam

VŨ NGỌC DIỆU LINH

QUẢN THIỆN HƯNG

KIM THĂNG LONG

Trường Đại học Luật Hà Nội

28/01/2026 10:05 |15 ngày trước

(LSVN) - Sự phát triển mạnh mẽ của trí tuệ nhân tạo (AI) trong bối cảnh chuyển đổi số đã làm gia tăng nguy cơ thao túng thị trường tài chính với mức độ tự động hóa cao, thủ đoạn tinh vi và khó phát hiện, đe dọa nghiêm trọng trật tự quản lý kinh tế và tính minh bạch của thị trường. Thực tiễn đó đặt ra yêu cầu cấp thiết phải hoàn thiện khung pháp luật, trong đó có việc nghiên cứu hình sự hóa hành vi sử dụng AI để thao túng thị trường tài chính.

Bài viết tập trung phân tích kinh nghiệm quốc tế trong việc điều chỉnh và áp dụng trách nhiệm hình sự đối với các hành vi thao túng thị trường gắn với công nghệ cao, qua đó làm rõ các tiêu chí và phạm vi hình sự hóa. Trên cơ sở đối chiếu với pháp luật Việt Nam hiện hành, bài viết chỉ ra những hạn chế, khoảng trống pháp lý trong việc xử lý hành vi sử dụng AI thao túng thị trường tài chính, đồng thời đề xuất một số khuyến nghị nhằm hoàn thiện pháp luật Việt Nam theo hướng tăng cường hiệu lực phòng ngừa, đấu tranh với tội phạm công nghệ cao trong lĩnh vực tài chính.

Ảnh minh họa. Nguồn: Internet.

Đặt vấn đề

Trong bối cảnh chuyển đổi số toàn cầu, sự phát triển nhanh chóng của AI, các thuật toán giao dịch tự động và công nghệ phân tích dữ liệu lớn đã làm thay đổi sâu sắc cấu trúc và phương thức vận hành của thị trường tài chính. Trên phạm vi quốc tế, nhiều quốc gia và tổ chức quốc tế ghi nhận rằng các hành vi thao túng thị trường ngày càng được thực hiện thông qua các công cụ công nghệ cao, với mức độ tự động hóa lớn, khả năng che giấu tinh vi và phạm vi tác động rộng, gây khó khăn đáng kể cho công tác giám sát, phát hiện và xử lý vi phạm. Trước thực tiễn đó, xu hướng chung của pháp luật quốc tế là từng bước hoàn thiện khuôn khổ pháp lý, mở rộng phạm vi điều chỉnh và tăng cường áp dụng trách nhiệm hình sự đối với các hành vi thao túng thị trường gắn với công nghệ cao, trong đó có việc sử dụng AI.

Ở Việt Nam, thị trường tài chính giữ vai trò trung tâm trong phân bổ nguồn lực và bảo đảm sự vận hành ổn định của nền kinh tế, do đó yêu cầu bảo đảm tính minh bạch, công bằng và kỷ cương thị trường có ý nghĩa đặc biệt quan trọng đối với trật

tự quản lý kinh tế của Nhà nước. Về phương diện pháp lý, pháp luật Việt Nam hiện hành chủ yếu điều chỉnh hành vi thao túng thị trường trong lĩnh vực chứng khoán – phân khúc phát triển sôi động và tiềm ẩn nhiều rủi ro – thông qua Luật Chứng khoán năm 2019 (được sửa đổi, bổ sung năm 2024) và các văn bản hướng dẫn thi hành. Tuy nhiên, các quy định hiện hành chủ yếu được xây dựng trên cơ sở các phương thức thao túng truyền thống, chưa theo kịp sự biến đổi nhanh chóng của các hành vi vi phạm trong bối cảnh ứng dụng AI và các hệ thống giao dịch tự động, đồng thời chưa làm rõ đầy đủ trách nhiệm pháp lý đối với việc sử dụng các công cụ công nghệ cao để thực hiện hành vi thao túng thị trường.

Từ những yêu cầu đặt ra cả về lý luận và thực tiễn, việc nghiên cứu kinh nghiệm quốc tế về điều chỉnh và hình sự hóa hành vi sử dụng AI để thao túng thị trường tài chính, trên cơ sở đó đánh giá và đề xuất hoàn thiện pháp luật Việt Nam, là yêu cầu cấp thiết nhằm nâng cao hiệu lực phòng ngừa, đấu tranh với các hành vi xâm hại trật tự quản lý kinh tế, góp phần bảo đảm sự ổn định, minh bạch và phát triển lành mạnh của thị trường tài chính trong giai đoạn hiện nay.

Kinh nghiệm quốc tế về hình sự hóa hành vi sử dụng trí tuệ nhân tạo thao túng thị trường tài chính

2.1. Xu hướng chung trong điều chỉnh pháp luật đối với hành vi thao túng thị trường gắn với công nghệ cao

Thị trường tài chính quốc tế hình thành một cách tất yếu từ nhu cầu vay mượn và đầu tư sinh lời giữa các quốc gia có trình độ phát triển kinh tế không đồng đều, trong bối cảnh cạnh tranh thương mại ngày càng gay gắt và xu hướng chứng khoán hóa các nguồn vốn xã hội. Quá trình này được thúc đẩy mạnh mẽ bởi làn sóng toàn cầu hóa, sự bành trướng của các công ty đa quốc gia và nền tảng công nghệ hiện đại, cho phép dòng vốn luân chuyển gần như tức thời giữa các trung tâm tài chính lớn trên thế giới, đồng thời làm gia tăng mức độ liên thông và rủi ro lan truyền mang tính hệ thống của thị trường (Mishkin, 2019; IOSCO, 2022).

Trong bối cảnh số hóa thị trường tài chính toàn cầu, nhiều quốc gia và tổ chức quốc tế đã ghi nhận sự gia tăng nhanh chóng của các hành vi thao túng thị trường được thực hiện thông qua thuật toán giao dịch tự động, hệ thống giao dịch tần suất cao và các ứng dụng AI. Khác với các phương thức thao túng truyền thống, các hành vi này có đặc điểm nổi bật là mức độ tự động hóa cao, khả năng tạo ra số lượng lớn lệnh

giao dịch trong thời gian ngắn, khả năng che giấu chủ thể thực hiện và khó khăn trong việc truy vết, chứng minh yếu tố lỗi.

Trước những thách thức đó, xu hướng chung của pháp luật quốc tế là mở rộng phạm vi điều chỉnh đối với hành vi thao túng thị trường theo hướng tiếp cận dựa trên hệ quả và mục đích của hành vi, thay vì chỉ liệt kê các thủ đoạn kỹ thuật cụ thể. Đồng thời, nhiều quốc gia tăng cường áp dụng các biện pháp chế tài nghiêm khắc, trong đó có trách nhiệm hình sự, nhằm bảo đảm hiệu quả răn đe và phòng ngừa đối với các hành vi thao túng thị trường sử dụng công nghệ cao.

2.2. Kinh nghiệm của một số quốc gia và khu vực về hình sự hóa hành vi sử dụng AI thao túng thị trường

2.2.1. Kinh nghiệm của Hoa Kỳ: quản lý phân tán, linh hoạt và nhấn mạnh trách nhiệm con người

Trong kỷ nguyên Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, AI được Hoa Kỳ thừa nhận là động lực quan trọng thúc đẩy đổi mới sáng tạo và tăng trưởng kinh tế, song đồng thời cũng làm gia tăng nguy cơ phát sinh các hành vi lạm dụng công nghệ để thao túng thị trường tài chính. Trước những rủi ro từ các mô hình thuật toán "hộp đen" khó giải thích, pháp luật Hoa Kỳ không tiếp cận theo hướng xây dựng một tội danh riêng đối với trí tuệ nhân tạo, mà vận dụng linh hoạt các quy định hình sự hiện hành về gian lận và thao túng thị trường để xử lý các hành vi vi phạm được thực hiện thông qua công nghệ cao.

Về đối tượng và hành vi bị hình sự hóa, pháp luật Hoa Kỳ coi việc sử dụng bất kỳ phương tiện, thiết bị hay thủ đoạn nào - bao gồm cả thuật toán giao dịch tự động và hệ thống trí tuệ nhân tạo - nhằm tạo ra tín hiệu sai lệch hoặc gây hiểu lầm về cung, cầu hay giá chứng khoán đều có thể cấu thành hành vi thao túng thị trường theo Đạo luật Giao dịch Chứng khoán năm 1934. Trong thực tiễn thực thi, các hành vi như lập trình hoặc triển khai thuật toán để thực hiện đătk lệnh giả tạo cung - cầu (spoofing), xếp lớp lệnh giả (layering), thổi giá rồi xả hàng (pump-and-dump) hoặc thao túng giao dịch tần suất cao (high-frequency trading) đều có thể bị truy cứu trách nhiệm hình sự nếu chứng minh được mục đích gian dối hoặc ý thức chấp nhận rủi ro gây sai lệch thị trường.

Về chủ thể chịu trách nhiệm, Hoa Kỳ kiên định nguyên tắc AI không phải là chủ thể pháp lý độc lập. Trách nhiệm hình sự được quy kết cho cá nhân hoặc pháp nhân có

vai trò thiết kế, triển khai, vận hành hoặc giám sát hệ thống AI khi họ trực tiếp chỉ đạo, cho phép hoặc cố ý bỏ mặc việc sử dụng công nghệ để thao túng thị trường. Đáng chú ý, trách nhiệm không chỉ giới hạn ở nhà giao dịch trực tiếp, mà còn có thể mở rộng tới lãnh đạo doanh nghiệp, nhà phát triển thuật toán hoặc tổ chức tài chính nếu chứng minh được sự tham gia hoặc thiếu trách nhiệm kiểm soát trong việc vận hành hệ thống.

Về yếu tố lỗi và mức độ xử lý, pháp luật Hoa Kỳ không yêu cầu phải chứng minh lỗi cố ý trực tiếp trong mọi trường hợp. Trong nhiều vụ việc, cơ quan công tố có thể dựa trên việc chủ thể nhận thức được rủi ro thao túng từ thuật toán nhưng vẫn tiếp tục triển khai hoặc không thiết lập các cơ chế kiểm soát cần thiết để xác định lỗi cố ý gián tiếp hoặc lỗi do cẩu thả nghiêm trọng. Cách tiếp cận này cho phép xử lý hình sự ngay cả khi hành vi thao túng phát sinh từ cơ chế tự học của hệ thống AI, miễn là có mối liên hệ trách nhiệm giữa con người và công nghệ được sử dụng.

Trong lĩnh vực thực thi, các cơ quan như Ủy ban Chứng khoán và Giao dịch (SEC) và Ủy ban Giao dịch Hàng hóa Tương lai (CFTC) đóng vai trò trung tâm trong việc phát hiện, điều tra và chuyển hồ sơ sang cơ quan tư pháp đối với các hành vi thao túng thị trường sử dụng công nghệ cao. Các cảnh báo chính thức của CFTC từ năm 2024 đã khẳng định rõ rằng việc sử dụng trí tuệ nhân tạo không làm giảm nhẹ hay loại trừ trách nhiệm hình sự của chủ thể khi gây tổn hại đến tính toàn vẹn của thị trường tài chính.

Từ kinh nghiệm của Hoa Kỳ có thể thấy, trọng tâm của việc hình sự hóa không đặt vào bản thân thuật toán hay trí tuệ nhân tạo, mà vào trách nhiệm cuối cùng của con người và tổ chức kiểm soát công nghệ. Cách tiếp cận này vừa bảo đảm hiệu quả răn đe đối với hành vi thao túng thị trường bằng trí tuệ nhân tạo, vừa tránh nguy cơ hình sự hóa quá mức hoạt động đổi mới sáng tạo trong lĩnh vực tài chính - công nghệ.

2.2.2 Kinh nghiệm của Liên minh châu Âu: tiếp cận đa tầng, tiền kiểm và quản trị rủi ro

Khác với mô hình quản lý phân tán và thiên về hậu kiểm của Hoa Kỳ, Liên minh châu Âu (EU) lựa chọn cách tiếp cận đa tầng, kết hợp chặt chẽ giữa luật chứng khoán, luật công nghệ và cơ chế quản trị rủi ro nhằm kiểm soát việc sử dụng trí tuệ nhân tạo và các hệ thống giao dịch thuật toán trong thị trường tài chính. Trọng tâm của mô hình này không chỉ nằm ở việc xử lý vi phạm đã xảy ra, mà còn ở việc thiết lập các

cơ chế tiền kiểm để ngăn ngừa hành vi thao túng ngay từ giai đoạn thiết kế và vận hành hệ thống.

Về đối tượng và hành vi bị hình sự hóa, Quy định Lạm dụng Thị trường (MAR) năm 2014 xác định rõ các hành vi thao túng thị trường, bao gồm việc tạo tín hiệu sai lệch hoặc gây hiểu lầm về cung, cầu hay giá của công cụ tài chính, bất kể hành vi đó được thực hiện thủ công hay thông qua hệ thống giao dịch tự động và thuật toán. Các hành vi như spoofing, layering hoặc các chiến lược thao túng dựa trên giao dịch thuật toán đều được coi là hành vi bị cấm và có thể bị xử lý nghiêm khắc khi gây ảnh hưởng đáng kể đến tính toàn vẹn của thị trường.

Về chủ thể chịu trách nhiệm, do AI không có tư cách pháp nhân để gánh chịu trách nhiệm pháp lý, EU quy kết trách nhiệm cho các cá nhân và tổ chức có vai trò kiểm soát thực tế đối với hệ thống. Trách nhiệm có thể thuộc về công ty đầu tư, tổ chức tài chính, nhà quản lý cấp cao hoặc các cá nhân phụ trách thiết kế, triển khai và giám sát hệ thống giao dịch thuật toán, trên cơ sở lỗi "thiếu sự giám sát thích đáng" hoặc không tuân thủ nghĩa vụ quản trị rủi ro theo quy định của pháp luật chứng khoán EU.

Về mức độ hình sự hóa và cơ chế xử lý, EU áp dụng mô hình phân tầng. Ở cấp độ phổ biến, các hành vi thao túng thị trường được xử lý chủ yếu bằng chế tài hành chính nghiêm khắc theo MAR, bao gồm phạt tiền lớn, thu hồi lợi ích bất chính và đình chỉ hoạt động. Đối với các hành vi thao túng nghiêm trọng, có tổ chức hoặc gây hậu quả lớn, Chỉ thị 2014/57/EU về xử lý hình sự đối với lạm dụng thị trường (CSMAD) yêu cầu các quốc gia thành viên phải hình sự hóa và áp dụng các hình phạt tương xứng, kể cả trách nhiệm hình sự của pháp nhân theo pháp luật quốc gia. Cụ thể, theo Điều 7 CSMAD, các hành vi thao túng thị trường nghiêm trọng phải chịu hình phạt hình sự với mức tối đa ít nhất 4 năm tù đối với cá nhân; đồng thời, yêu cầu thiết lập trách nhiệm hình sự của pháp nhân theo pháp luật quốc gia. Tại một số quốc gia thành viên EU, mức độ hình sự hóa có sự phân hóa rõ rệt: điển hình như Ý và Slovakia quy định hình phạt tù rất nghiêm khắc đối với hành vi thao túng thị trường nghiêm trọng, có tổ chức hoặc gây hậu quả lớn (tại Ý, mức án có thể lên tới 12–15 năm tù), đồng thời áp dụng trách nhiệm đối với pháp nhân theo pháp luật quốc gia. Ngược lại, các quốc gia như Estonia lựa chọn cách tiếp cận thận trọng hơn, với khung hình phạt tù thấp hơn và ưu tiên xử phạt hành chính theo MAR, song vẫn bảo đảm tuân thủ ngưỡng hình sự hóa tối thiểu do CSMAD đặt ra đối với các trường hợp

đặc biệt nghiêm trọng. Cách tiếp cận này cho phép EU duy trì sự linh hoạt trong xử lý, đồng thời bảo đảm mức độ răn đe cần thiết đối với các hành vi lạm dụng công nghệ cao.

Song song với cơ chế hậu kiểm, các biện pháp tiền kiểm được thiết lập thông qua Chỉ thị MiFID II và Quy định MiFIR, yêu cầu các công ty đầu tư phải xây dựng hệ thống kiểm soát rủi ro đối với giao dịch thuật toán, bao gồm cơ chế "ngắt mạch", kiểm thử thuật toán trước khi triển khai và giám sát liên tục trong quá trình vận hành. Các nghĩa vụ này đóng vai trò quan trọng trong việc xác định trách nhiệm pháp lý khi hành vi thao túng xảy ra, bởi việc không tuân thủ các chuẩn mực quản trị rủi ro có thể trở thành căn cứ để quy kết lỗi và áp dụng chế tài nghiêm khắc hơn.

Kinh nghiệm của Liên minh châu Âu cho thấy, việc hình sự hóa hành vi sử dụng trí tuệ nhân tạo để thao túng thị trường tài chính được đặt trong một chuỗi điều chỉnh liên hoàn, kết hợp giữa phòng ngừa, giám sát và trừng phạt. Cách tiếp cận này giúp kiểm soát hiệu quả rủi ro từ các hệ thống trí tuệ nhân tạo tự học, song đồng thời đặt ra thách thức về gánh nặng tuân thủ và nguy cơ kìm hãm đổi mới sáng tạo – những vấn đề có ý nghĩa tham chiếu quan trọng đối với Việt Nam trong quá trình hoàn thiện khung pháp luật liên quan.

2.3. Một số hàm ý rút ra cho Việt Nam

Kinh nghiệm của Hoa Kỳ và Liên minh châu Âu cho thấy, dù khác biệt về mô hình quản lý, các hệ thống pháp luật đều thống nhất ở nguyên tắc cốt lõi là trí tuệ nhân tạo không làm thay đổi trách nhiệm pháp lý của con người và tổ chức kiểm soát công nghệ, đồng thời xu hướng chung là kết hợp pháp luật chứng khoán, pháp luật công nghệ và công cụ hình sự để xử lý các hành vi thao túng thị trường có nguy cơ gây rủi ro hệ thống. Đối với Việt Nam, những kinh nghiệm này gợi mở yêu cầu cần kiên định nguyên tắc quy kết trách nhiệm cuối cùng cho cá nhân, tổ chức thiết kế, vận hành hoặc giám sát hệ thống AI; đồng thời tiếp cận quản lý theo hướng kết hợp giữa tiền kiểm và hậu kiểm, gắn trách nhiệm pháp lý với nghĩa vụ quản trị rủi ro và kiểm soát thuật toán trong bối cảnh các mô hình "hộp đen" ngày càng phổ biến. Trên cơ sở đó, việc hoàn thiện pháp luật Việt Nam cần được thực hiện một cách thận trọng, theo hướng tích hợp các yêu cầu về quản trị rủi ro trí tuệ nhân tạo vào pháp luật chứng khoán và pháp luật hình sự hiện hành, song hành với việc nâng cao năng lực giám sát công nghệ và thu thập chứng cứ điện tử, nhằm bảo đảm hiệu quả phòng

ngừa và xử lý hành vi thao túng thị trường tài chính bằng trí tuệ nhân tạo mà không kìm hãm đổi mới sáng tạo.

3. Thực tiễn pháp luật Việt Nam về xử lý hành vi sử dụng trí tuệ nhân tạo thao túng thị trường tài chính

Trong hệ thống pháp luật Việt Nam, Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung các năm 2017, 2024 và 2025) và Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2021) giữ vai trò là nền tảng pháp lý cốt lõi trong việc bảo vệ trật tự quản lý kinh tế và xử lý các hành vi xâm hại nghiêm trọng đến sự vận hành ổn định của thị trường. Trước sự phát triển nhanh chóng của thị trường tài chính và quá trình chuyển đổi số sâu rộng, đặc biệt là việc ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong hoạt động giao dịch, các chuẩn mực pháp lý truyền thống đang đứng trước những thách thức mới cả về phạm vi điều chỉnh và phương thức thực thi.

Xét về tổng thể, pháp luật Việt Nam hiện nay chưa hình thành một đạo luật chuyên biệt điều chỉnh hành vi thao túng thị trường tài chính nói chung, mà chủ yếu tiếp cận thông qua lĩnh vực chứng khoán - phân khúc có mức độ rủi ro cao và chịu sự giám sát chặt chẽ nhất. Luật Chứng khoán năm 2019 (được sửa đổi, bổ sung năm 2024) tiếp tục khẳng định nguyên tắc cấm thao túng thị trường tại khoản 3 Điều 12, đồng thời tại khoản 49 Điều 4 đã nhận diện các hành vi thao túng thị trường thông qua việc tạo cung, cầu giả tạo, thao túng giá chứng khoán và làm sai lệch hành vi của nhà đầu tư. Trên cơ sở đó, các nghị định hướng dẫn thi hành đã từng bước bổ sung các yêu cầu về kiểm soát giao dịch, quản trị rủi ro công nghệ và trách nhiệm của công ty chứng khoán trong việc phát hiện, ngăn chặn các giao dịch bất thường.

Song song với pháp luật chuyên ngành chứng khoán, các đạo luật có tính chất nền tảng như Luật An ninh mạng năm 2018 và Luật Giao dịch điện tử năm 2023 đã mở rộng hành lang pháp lý điều chỉnh việc sử dụng công nghệ cao trong các hoạt động kinh tế - tài chính. Các văn bản này tạo cơ sở pháp lý cho cơ quan quản lý nhà nước trong việc tiếp cận, thu thập và khai thác dữ liệu điện tử, nhật ký hệ thống, địa chỉ IP và các dấu vết số nhằm phục vụ công tác thanh tra, kiểm tra và điều tra các hành vi vi phạm có dấu hiệu thao túng thị trường trong môi trường số.

Ở cấp độ hình sự, hành vi thao túng thị trường chứng khoán được hình sự hóa trong Bộ luật Hình sự năm 2015 tại Điều 211, với đối tượng tác động là trật tự, tính minh bạch và công bằng của thị trường chứng khoán. Chủ thể của tội phạm bao gồm cá

nhân và pháp nhân thương mại có năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi một cách cố ý. Hành vi khách quan được nhận diện thông qua việc sử dụng một hoặc nhiều tài khoản, thông đồng giao dịch, đặt lệnh mua bán nhằm tạo cung, cầu giả; thao túng giá mở cửa hoặc đóng cửa; đưa thông tin sai lệch hoặc sử dụng các phương thức khác để làm sai lệch giá chứng khoán, qua đó thu lợi bất chính hoặc gây thiệt hại cho nhà đầu tư. Về phương diện tố tụng, Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 không quy định tội danh hay mức hình phạt cụ thể đối với hành vi thao túng thị trường, mà điều chỉnh trình tự, thủ tục khởi tố, điều tra, truy tố và xét xử đối với tội phạm này theo thẩm quyền của các cơ quan tiến hành tố tụng, bảo đảm việc xử lý trách nhiệm hình sự được thực hiện đúng căn cứ pháp luật và trình tự tố tụng.

Đáng chú ý, các định hướng lập pháp mới thể hiện trong Luật Trí tuệ nhân tạo năm 2025 và Luật Công nghiệp công nghệ số năm 2025 đã bước đầu xác lập cách tiếp cận quản lý rủi ro đối với trí tuệ nhân tạo, trong đó xếp các hệ thống AI có khả năng tác động đến thị trường tài chính và an ninh kinh tế vào nhóm rủi ro cao. Theo cách tiếp cận này, việc sử dụng trí tuệ nhân tạo để tạo cung, cầu giả tạo, phát tán thông tin sai lệch hoặc khai thác dữ liệu cá nhân trái phép nhằm điều hướng hành vi nhà đầu tư bị coi là hành vi bị nghiêm cấm và phải chịu các chế tài nghiêm khắc theo pháp luật có liên quan.

So với kinh nghiệm quốc tế, đặc biệt là Liên minh châu Âu và Hoa Kỳ, cách tiếp cận của pháp luật Việt Nam đối với hành vi sử dụng AI thao túng thị trường tài chính còn thận trọng và mang tính truyền thống. Trong khi EU áp dụng nguyên tắc trách nhiệm nghiêm ngặt, gắn trách nhiệm hình sự với việc không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ kiểm soát thuật toán và quản trị rủi ro (CSMAD), thì pháp luật Việt Nam vẫn đặt nặng yêu cầu chứng minh lỗi cố ý trực tiếp của chủ thể, gây khó khăn trong các trường hợp hành vi phát sinh từ cơ chế tự học của AI. Tương tự, Hoa Kỳ không tách bạch công nghệ sử dụng, mà tập trung đánh giá bản chất gian lận và tác động gây nhiễu loạn thị trường, đồng thời cho phép suy đoán bất lợi đối với chủ thể không hợp tác cung cấp dữ liệu thuật toán. Sự khác biệt này cho thấy khuôn khổ pháp lý của Việt Nam hiện chưa theo kịp xu hướng quốc tế trong xử lý các hành vi thao túng thị trường tài chính dựa trên công nghệ cao và trí tuệ nhân tạo.

Những hạn chế trên cho thấy, mặc dù pháp luật Việt Nam đã từng bước xây dựng được khung kiểm soát đối với hành vi thao túng thị trường chứng khoán, song trước sự phát triển nhanh chóng của AI và các phương thức giao dịch tự động, khuôn khổ

pháp lý hiện hành chưa thực sự đáp ứng yêu cầu phòng ngừa và đấu tranh với các hành vi thao túng thị trường tài chính mang tính hệ thống và xuyên biên giới. Đây chính là cơ sở thực tiễn quan trọng đặt ra yêu cầu tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện pháp luật, đặc biệt là xem xét làm rõ và cụ thể hóa việc hình sự hóa hành vi sử dụng trí tuệ nhân tạo để thao túng thị trường tài chính trong giai đoạn hiện nay.

4. Kiến nghị hoàn thiện hình sự hóa hành vi sử dụng trí tuệ nhân tạo thao túng thị trường tài chính tại Việt Nam

Thứ nhất, cần hoàn thiện quy định pháp luật về nhận diện hành vi thao túng thị trường theo hướng trung lập về công nghệ và dựa trên bản chất tác động của hành vi. Trong bối cảnh trí tuệ nhân tạo và các hệ thống giao dịch tự động ngày càng phổ biến, việc xác định hành vi thao túng không nên giới hạn ở các phương thức giao dịch truyền thống, mà cần bao quát cả các hành vi can thiệp kỹ thuật vào thuật toán, thao túng dữ liệu đầu vào hoặc làm sai lệch logic vận hành của hệ thống nhằm tạo tín hiệu giả về cung, cầu hoặc giá. Cách tiếp cận dựa trên hậu quả xâm hại đến tính minh bạch, công bằng và ổn định của thị trường tài chính sẽ tạo cơ sở pháp lý linh hoạt để xử lý các thủ đoạn thao túng mới phát sinh trong điều kiện chuyển đổi số.

Thứ hai, cần xem xét hoàn thiện quy định hình sự hóa hành vi sử dụng trí tuệ nhân tạo thao túng thị trường tài chính theo hướng mở rộng phạm vi điều chỉnh và làm rõ trách nhiệm pháp lý của chủ thể kiểm soát hệ thống. Trên cơ sở Điều 211 Bộ luật Hình sự hiện hành, có thể nghiên cứu mở rộng phạm vi tội danh theo hướng bao quát hành vi thao túng thị trường tài chính nói chung, đồng thời bổ sung các dấu hiệu pháp lý liên quan đến việc sử dụng thuật toán, hệ thống giao dịch tự động và trí tuệ nhân tạo. Đặc biệt, trước đặc thù của các hệ thống AI có khả năng tự học, pháp luật hình sự cần làm rõ trách nhiệm của cá nhân, tổ chức thiết kế, vận hành hoặc giám sát hệ thống trên cơ sở lỗi cố ý gián tiếp hoặc thiếu nghĩa vụ kiểm soát rủi ro, thay vì chỉ tập trung vào lỗi cố ý trực tiếp như cách tiếp cận truyền thống.

Thứ ba, cần tăng cường năng lực giám sát công nghệ và cơ chế phối hợp liên ngành nhằm bảo đảm hiệu quả thực thi pháp luật. Kinh nghiệm quốc tế cho thấy, hình sự hóa hành vi thao túng thị trường bằng trí tuệ nhân tạo chỉ phát huy hiệu quả khi đi kèm với hệ thống giám sát dữ liệu lớn, công cụ phát hiện giao dịch bất thường và cơ chế thu thập, đánh giá chứng cứ điện tử phù hợp. Theo đó, Việt Nam cần đầu tư hạ tầng công nghệ phục vụ giám sát thị trường tài chính, đồng thời thiết lập cơ chế phối hợp chặt chẽ giữa cơ quan quản lý chứng khoán, cơ quan thanh tra – giám sát tài

chính, cơ quan an ninh mạng và các cơ quan tiến hành tố tụng, nhằm bảo đảm việc phát hiện, xử lý hành vi thao túng thị trường bằng trí tuệ nhân tạo được thực hiện kịp thời, hiệu quả và đúng pháp luật.

Kết luận

Sự phát triển mạnh mẽ của trí tuệ nhân tạo và các hệ thống giao dịch tự động đã làm biến đổi sâu sắc cấu trúc và phương thức vận hành của thị trường tài chính, đồng thời đặt ra những thách thức pháp lý mới trong việc phòng, chống hành vi thao túng thị trường. Thực tiễn cho thấy, các hành vi thao túng ngày càng mang tính công nghệ cao, tự động hóa và khó phát hiện, có khả năng gây ra rủi ro hệ thống và xâm hại nghiêm trọng đến tính minh bạch, công bằng của thị trường. Trong khi đó, khung pháp luật Việt Nam hiện hành, dù đã có những bước hoàn thiện quan trọng trong lĩnh vực chứng khoán, vẫn còn những khoảng trống nhất định khi đối diện với hành vi sử dụng trí tuệ nhân tạo để thao túng thị trường tài chính. Trên cơ sở phân tích lý luận, thực tiễn pháp luật và kinh nghiệm quốc tế, bài viết cho rằng việc tiếp tục hoàn thiện pháp luật, trong đó có định hướng hình sự hóa hành vi sử dụng trí tuệ nhân tạo thao túng thị trường tài chính một cách thận trọng, có chọn lọc và phù hợp với điều kiện Việt Nam, là yêu cầu cấp thiết nhằm bảo đảm sự ổn định, minh bạch và phát triển lành mạnh của thị trường tài chính trong bối cảnh chuyển đổi số hiện nay.

Tài liệu tham khảo

1. Baker, T., Dellaert, B., & Loewenstein, G. (2022). Regulating artificial intelligence in financial services: Algorithmic bias, explainability, and accountability. Iowa Law Review, 107(4), 1427–1478.
2. Caron, D., & Poncibò, C. (2023). Artificial intelligence in financial markets: Market abuse, systemic risk and regulatory responses. European Business Organization Law Review, 24(2), 281–315. HYPERLINK "https://doi.org/10.1007/s40804-022-00248-9" https://doi.org/10.1007/s40804-022-00248-9
3. European Securities and Markets Authority. (2023). Artificial intelligence in EU financial markets. ESMA.
4. International Organization of Securities Commissions. (2022). Artificial intelligence and machine learning in capital markets. IOSCO.

5. Yadav, Y. (2024). Market manipulation in the age of algorithms and artificial intelligence. University of Pennsylvania Journal of Business Law, 26(1), 1–56.
6. Mirishli, S. (2025). Regulating AI in financial services: Legal frameworks and compliance challenges. arXiv. HYPERLINK "https://arxiv.org/abs/2503.14541?utm_source=chatgpt.com" \t "_new" https://arxiv.org/abs/2503.14541
7. Yadav, Y. (2024). Market manipulation in the age of algorithms and artificial intelligence. University of Pennsylvania Journal of Business Law, 26(1), 1–56.